

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Phan Thị Tuyết
Lớp dạy : 10/5
Thời gian thực hiện: Tuần 25 - 29

Tiết : 75 - 86

Chủ đề 9: TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP

I. Mục tiêu chủ đề

Sau chủ đề này, HS có thể:

1. Về năng lực

1.1. Năng lực đặc thù

- Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này.
- Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề.
- Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.
- Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể.
- Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp.

1.2. Năng lực chung

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Tích cực tìm kiếm thông tin liên quan đến ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Chủ động thảo luận nhóm, gương mẫu hoàn thành phần việc được phân công, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm và các nhóm bạn.

2. Về phẩm chất chung

- *Phẩm chất yêu nước*: Biết yêu quý, trân trọng người lao động; giữ gìn và phát huy các làng nghề truyền thống mang bản sắc văn hóa tại địa phương.
- *Phẩm chất chăm chỉ*: Cần mẫn, kiên trì trong công việc.
- *Phẩm chất trách nhiệm*: Nghiêm túc hoàn thành nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm với công việc mình lựa chọn.

II. Thiết bị giáo dục và học liệu

Người chuẩn bị	Nội dung
Giáo viên	SGK, SGV, máy tính, ti vi, giấy bốc thăm ghi sẵn ngành nghề (trò chơi Khởi động).

Học sinh	Giấy rô – ki, giấy A4, bút lông, bút mực, kéo (HS tự vẽ, cắt đồng hồ).
-----------------	--

III. Tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục

Hoạt động 1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương

1.1. Trò chơi “Đoán ý đồng đội” (Khoảng 5 phút)

1.1.1 Mục tiêu

- Gọi mở vào chủ đề “Tìm hiểu nghề nghiệp”
- Xác định được một số ngành nghề hiện nay.

1.1.2. Nội dung

GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Đoán ý đồng đội”: Mỗi nhóm HS sẽ nhận 5 từ khóa về ngành nghề. Đại diện 1 HS sẽ lên phía trên để thực hiện diễn tả bằng hành động (không được nói), đồng đội ở dưới sẽ giơ tay đoán từ. Trong thời gian 1 phút 30 giây, nhóm nào đoán đúng nhiều ngành nghề sẽ giành chiến thắng.

1.1.3. Sản phẩm

HS đoán tên được các ngành nghề và biết thêm về các ngành nghề.

1.1.4. Tổ chức hoạt động

- GV giao nhiệm vụ:

- + GV chia lớp thành 3 nhóm (hoặc có thể nhiều hơn tùy vào số lượng HS mỗi lớp)
- + GV phổ biến cho HS thể lệ trò chơi “Đoán ý đồng đội”.

- HS thực hiện nhiệm vụ:

HS thực hiện chơi trò chơi theo hướng dẫn và luật quy định mà quản trò đã nêu. Trong hoạt động này GV quan sát, định hướng để HS thực hiện trò chơi đúng luật.

- GV tổ chức thảo luận sau hoạt động:

GV lần lượt mời một số HS chia sẻ về cảm xúc, kinh nghiệm của mình thu nhận được sau khi chơi trò chơi, các HS khác bổ sung: *“Các em cảm thấy như thế nào khi tham gia trò chơi này? Trong những ngành nghề đã nêu, những ngành nghề nào em chưa biết? Em thích nghề nào?”*

- Kết luận: GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

1.2. Tìm hiểu hững ngành nghề quanh em

1.2.1. Mục tiêu: Xác định và phân loại một số ngành nghề ở địa phương em.

1.2.2. Nội dung

GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm, phân loại dựa trên các ngành nghề đã kể ở phần khởi động và một số ngành nghề giáo viên cung cấp

1.2.3. Sản phẩm

HS phân loại được một số ngành nghề dán trên 3 tờ giấy rô – ki.

1.2.4. Tổ chức thực hiện

- **GV giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm phân loại dựa trên các ngành nghề đã kể ở phần khởi động và một số ngành nghề giáo viên cung cấp. Mỗi nhóm sẽ nhận 20 thẻ ghi các ngành nghề, sau đó HS dán thẻ theo vị trí để phân loại nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, nhóm nghề thuộc hoạt động kinh doanh, nhóm nghề thuộc hoạt động dịch vụ.

- **HS thực hiện nhiệm vụ:**

- + HS tham gia làm việc nhóm theo yêu cầu của GV.
- + Đại diện nhóm trình bày kết quả; các nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- **GV tổ chức thảo luận sau hoạt động:**

GV nhận xét phần hoạt động của các nhóm. Có thể mở rộng thêm kiến thức: “*Dựa trên cơ sở nào em lại phân chia như vậy?*”.

- **GV nhận xét, chốt thông tin:**

GV nhận xét phần trả lời của các nhóm. Nêu ra yếu tố cơ bản để phân chia ngành nghề: nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất (tạo ra hàng hóa), nhóm nghề thuộc hoạt động kinh doanh (mua bán, trao đổi hàng hóa), nhóm nghề thuộc hoạt động dịch vụ (phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng...)

1.3. Tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương (khoảng 20 phút)

1.3.1. Mục tiêu: Nêu được một số thông tin, yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.

1.3.2. Nội dung

GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm theo kỹ thuật “Khăn trải bàn”, mỗi nhóm thảo luận về một vấn đề:

- Nhóm 1: *Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất.*
- Nhóm 2: *Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động kinh doanh.*
- Nhóm 3: *Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động dịch vụ.*

1.3.3. Sản phẩm

Kết quả thảo luận của HS về thông tin và yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề được thể hiện trên 3 tờ giấy rô – ki.

1.3.4. Tổ chức thực hiện

- **GV giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm theo kỹ thuật “Khăn trải bàn”: Tiến hành kẻ các ô trên giấy rô – ki giống như mô tả ở hình bên dưới, số lượng ô phía bên ngoài phụ thuộc vào số lượng thành viên trong nhóm. Sau khi mỗi cá nhân ghi ý kiến vào từng ô nhỏ phía ngoài, cả nhóm tiến hành thảo luận và thống nhất kết quả, cuối cùng là điền vào ô chính giữa.



- HS thực hiện nhiệm vụ:

- + HS tham gia làm việc nhóm theo yêu cầu của GV.
- + Đại diện nhóm trình bày kết quả; các nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, chốt thông tin:

- + Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất (đã nêu ở SGK).
- + Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động kinh doanh:
 - Đối tượng lao động: các loại hàng hóa.
 - Mục đích lao động: thu mua, phân phối hàng hóa đến người tiêu dùng và thu lợi nhuận.
 - Các công việc chủ yếu: Nghiên cứu nhu cầu về hàng hóa, thu mua, trưng bày hàng hóa, giúp khách hàng lựa chọn sản phẩm khi bán hàng.
 - Điều kiện lao động: Có thể bán hàng trong cửa hàng hoặc bán hàng ở chợ, bán hàng rong, thường xuyên di chuyển và tiếp xúc với khách hàng.
 - Yêu cầu cơ bản của nhóm nghề: Cởi mở, nhiệt tình, ứng xử khéo léo, có khả năng giao tiếp tốt, có kiến thức về sản phẩm, cẩn thận, linh hoạt.
- + Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động dịch vụ:
 - Đối tượng lao động: chủ yếu là con người, là khách hàng, là người tiêu dùng.
 - Mục đích lao động: Phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh hoặc sinh hoạt tiêu dùng của tổ chức, cá nhân để thu tiền công.
 - Công cụ và phương tiện lao động: Tùy theo các công việc của nghề mà sử dụng công cụ khác nhau (ví dụ như nghề sửa chữa xe máy, công cụ là các dụng cụ cơ khí như búa, tuốc nơ vít, dụng cụ tháo lắp, máy khoan..., nhưng công cụ của nghề

hướng dẫn viên du lịch lại là các thiết bị văn phòng, phương tiện nghe nhìn, liên lạc...).

- Điều kiện lao động: Làm việc trong nhà, ngoài trời, phân xưởng.
- Yêu cầu cơ bản của nhóm nghề: Thân thiện, quan tâm đến mọi người, biết lắng nghe, biết ứng xử thông minh, khéo léo, có khả năng giao tiếp, truyền đạt thông tin, chủ động và độc lập.

1.4. Tìm hiểu những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề (khoảng 20 phút)

1.4.1. Mục tiêu

Nêu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.

1.4.2. Nội dung

GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Hẹn hò” để tìm hiểu những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp với các câu hỏi định hướng:

- Các công việc của nhóm nghề được thực hiện ở trong nhà hay ngoài trời?
- Người làm các công việc của nghề thường phải sử dụng những công cụ, phương tiện nào và thường phải thực hiện những thao tác nào? Các công cụ và thao tác này có gây nguy hiểm cho người lao động không? Nếu có cần phải làm gì để đảm bảo an toàn cho người lao động?
- Người lao động ở nhóm nghề này có thường xuyên tiếp xúc với hóa chất hoặc chất gây độc hại không? Đó là những hóa chất/ chất gì? Làm thế nào để đảm bảo an toàn khi phải tiếp xúc với những hóa chất đó?
- Đòi hỏi về sức khỏe của người lao động với nhóm nghề đó như thế nào?

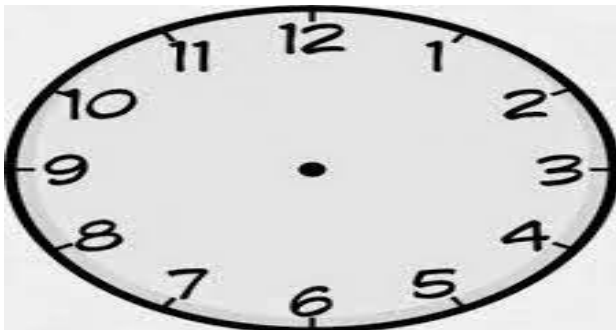
1.4.3. Sản phẩm

Câu trả lời của các nhóm (2HS) khi tham gia trò chơi và tiến hành thảo luận cho bộ các câu hỏi sau cho từng nhóm nghề: sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

1.4.4. Tổ chức thực hiện

- **GV giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho các em HS tham gia trò chơi “Hẹn hò” theo luật chơi như sau:

- + Trong đồng hồ có các múi giờ, GV có thể in hoặc yêu cầu HS tự vẽ đồng hồ trên giấy.



+ Tùy theo số lượng của lớp học mà GV bố trí trò chơi cho hợp lí. Giả sử lớp học có 36 HS, GV yêu cầu HS đánh dấu vào các múi giờ 1, 3, 5, 7, 9, 11. GV yêu cầu HS sẽ tiến hành hẹn hò: mỗi học sinh sẽ hẹn với 6 bạn khác nhau trong lớp ở 6 múi giờ 1, 3, 5, 7, 9, 11. Lưu ý, mỗi múi giờ chỉ hẹn với một người. Khi hẹn được 1 bạn ở múi giờ nào đó thì HS sẽ ghi tên người đã hẹn vào múi giờ đó trên giấy. GV yêu cầu HS tham gia trò chơi trong 3 phút. HS nào thực hiện xong đầu tiên GV có thể có hình thức khen thưởng, các HS còn lại sẽ tiếp tục hoàn thành trò chơi cho đến khi hẹn đủ số người.

+ Sau khi kết thúc, yêu cầu các em ổn định lại vị trí và tiến hành hoạt động tiếp theo.

+ GV sử dụng vòng quay may mắn có 6 múi giờ: 1, 3, 5, 7, 9, 11 và cho quay lựa chọn ngẫu nhiên 1 múi giờ. Sau đó, yêu cầu hai học sinh đã hẹn nhau ở múi giờ vừa quay được di chuyển về ngồi chung với nhau.

+ Trong thời gian 2 phút 2 HS thảo luận và trả lời nhiệm vụ 1: trả lời bộ câu hỏi trên với nhóm nghề sản xuất.

+ Lần lượt tổ chức lượt 2, lượt 3 để trả lời 2 nhiệm vụ 2, 3 với nhóm nghề kinh doanh, dịch vụ.

- HS thực hiện nhiệm vụ:

+ HS tham gia trò chơi và làm theo yêu cầu của GV.

+ Thảo luận, trả lời câu hỏi, nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn.

+ GV quan sát, hướng dẫn hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- GV tổ chức báo cáo, thảo luận sau hoạt động:

Trong mỗi lượt quay vòng quay, sau khi HS thảo luận xong thì GV gọi ngẫu nhiên một nhóm bất kì lên trình bày, các nhóm còn lại nhận xét và bổ sung.

- Kết luận:

GV nhận xét, đánh giá hoạt động và kết luận: “Mỗi địa phương đều có nhiều nghề thuộc các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Mỗi nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đều có những đặc điểm, yêu cầu cơ bản đặc trưng và những điều kiện đảm bảo an toàn về sức khỏe nghề nghiệp. Biết được các thông tin, yêu cầu cơ bản của mỗi nhóm nghề và điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề không chỉ giúp các em nhận biết được các nghề đang có ở địa phương mà còn giúp các em có cơ sở để đối chiếu yêu cầu của nghề với đặc điểm của bản thân, từ đó cân nhắc và đưa ra lựa chọn nghề vừa phù hợp với bản thân vừa phù hợp với nhu cầu lao động của địa phương”.

TÊN BÀI DẠY: HOẠT ĐỘNG DƯỚI CỜ
CHỦ ĐỀ 9: TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP

Môn học: Hoạt động GDTN-HN - lớp 10

Thời gian thực hiện: 1 tiết

TOA ĐÀM VỀ XU HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, FIS có khả năng:

- Hiểu được đặc điểm, yêu cầu, xu hướng nghề nghiệp trong thời đại công nghiệp 4.0; giá trị của các nghề trong xã hội; có thái độ tôn trọng người lao động với các nghề nghiệp khác nhau.
- Quan tâm và tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp mình yêu thích, lập kế hoạch cá nhân phân đầu học tập theo nghề mình chọn.
- Rèn năng lực định hướng nghề nghiệp, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm.
- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Treo, dán tranh, ảnh về các ngành nghề như: Công nghệ thông tin, Y, Kiến trúc, Marketing, Chế tạo ô tô, Truyền thông, Sư phạm,... ở khu vực diễn ra hoạt động, bảng tin nhà trường.
- Phối hợp với lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo đề dẫn, kịch bản hoạt động.
- Có thể mời chuyên gia nói chuyện hoặc cử GV phụ trách buổi toạ đàm chuẩn bị phần giới thiệu xu hướng nghề nghiệp hiện nay.
- Phân công các lớp chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ có nội dung về nghề nghiệp.

2. Đối với HS

- Tự tìm hiểu thông tin, xu hướng nghề nghiệp hiện nay qua thực tế, các phương tiện thông tin đại chúng.
- Tự đánh giá khả năng của bản thân về chọn nghề, nhóm nghề mình yêu thích.
- Lớp được phân công văn nghệ tích cực luyện tập.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới
2. Sinh hoạt theo chủ đề

HOẠT ĐỘNG: TOA ĐÀM VỀ XU HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY

a) Mục tiêu HS nêu được các ngành nghề phù hợp với sự phát triển của thời đại 4.0.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn hoạt động.
- NDCT mời báo cáo viên giới thiệu các ngành nghề có xu hướng phát triển trong thời đại 4.0, HS toàn trường chú ý lắng nghe.
- GV dẫn dắt HS chia sẻ ý kiến theo các gợi ý:

+ Thời đại 4.0 có đặc điểm gì? Hãy thử dự đoán trong tương lai, Việt Nam phát triển thế nào?

+ Theo em, ở Việt Nam và thế giới, những ngành nghề nào có xu hướng phát triển trong tương lai? Vì sao?

+ Ngành Công nghệ thông tin có phải là ngành quan trọng và cần thiết không?

+ Có ý kiến cho rằng: “Thời đại 4.0, ngành Nông nghiệp là tụt hậu” Điều đó đúng hay sai? Em hãy giải thích.

+ Bạn em nói: “Nghề Truyền thông cũng là nghề có xu hướng phát triển tốt trong tương lai” Ý kiến của em thế nào?

+ Có người cho rằng: “Cần phải chọn những nghề “hot” như nghề Y, Công nghệ thông tin, Chế tạo ô tô, Kiến trúc, Xây dựng, Marketing,... để học và làm việc” Em có đồng ý không? Vì sao?

+ Trong tương lai, em sẽ chọn nghề nào? Vì sao?

+ Khi chọn nghề cho tương lai, điều quan trọng nhất là gì?

- GV tổng hợp ý kiến, kết luận: Trong thời đại công nghiệp 4.0 và tương lai, nhiều ngành nghề có xu hướng phát triển tốt như: Công nghệ thông tin, Marketing, Y, Kiến trúc, Xây dựng, Tài chính toàn cầu, Thương mại, Cơ khí,... Việc tìm hiểu các công việc có triển vọng trong tương lai rất quan trọng, nhưng khi chọn nghề phải dựa vào khả năng, sở thích và điều kiện của bản thân để lựa chọn đúng đắn, bảo đảm tương lai lâu dài.

- Biểu diễn một số tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp.

ĐÁNH GIÁ

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Qua hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp hiện nay, em biết được trong tương lai ngành nghề nào đem lại nhiều cơ hội việc làm cho thanh niên? Thanh niên phải trang bị những kiến thức gì để đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp trong tương lai?

- HS trả lời và chia sẻ cảm xúc sau buổi tọa đàm.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

GV giao nhiệm vụ cho HS:

- Tìm hiểu thêm về xu hướng nghề nghiệp trong tương lai, quan tâm ngành nghề mình yêu thích.

- Nhờ gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.

- Tự trang bị kiến thức và các điều kiện khác theo nghề mình yêu thích.

DIỄN ĐÀN “THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng: - Hiểu được việc khởi nghiệp là bước đi đầu tiên và khó khăn nhất trong nghề nghiệp mình chọn.

- Có khả năng trình bày quan điểm của mình về việc khởi nghiệp sáng tạo; chuẩn bị hành trang đầy đủ; vận dụng các kiến thức đã học kết hợp thực tế, nắm bắt thông tin nhanh để sáng tạo trong bước khởi nghiệp.

- Đề xuất được các giải pháp giúp thanh niên khởi nghiệp.
- Rèn kỹ năng thiết kế tổ chức hoạt động; mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, thuyết trình.
- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, yêu nước, chăm chỉ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Kịch bản hoạt động.
- Phân công các lớp chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ.
- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị phần thuyết trình: “Thanh niên cần chuẩn bị điều kiện gì để khởi nghiệp sáng tạo?”; GV chủ nhiệm, Bí thư Đoàn trường phối hợp hướng dẫn.
- Phát động HS khối lớp 11, 12 viết: “Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo” trước một tháng, (có thể theo cá nhân hoặc theo nhóm 3 - 5 HS) gửi về Ban Chấp hành Đoàn trường trước khi diễn ra hoạt động khoảng một tuần. Ban Chấp hành Đoàn trường chấm ý tưởng, chọn 1 - 2 ý tưởng xuất sắc nhất trình bày trong diễn đàn; tổ chức trưng bày triển lãm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo của HS.
- Thành lập BGK chấm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo trước khi diễn ra hoạt động.
- Có thể mời chuyên gia giao lưu cùng HS.

2. Đối với HS

- Tìm hiểu vấn đề thanh niên khởi nghiệp hiện nay trên các phương tiện thông tin đại chúng; các doanh nhân thành đạt trên thực tế. Tìm hiểu pháp luật, chính sách, đoàn thể hỗ trợ thanh niên lập nghiệp.
- HS được phân công thuyết trình hoàn thành bài thuyết trình đúng thời hạn.
- Lớp trực tuần chuẩn bị đề dẫn hoạt động.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

2. Sinh hoạt theo chủ đề

HOẠT ĐỘNG: DIỄN ĐÀN “THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO”

a) Mục tiêu HS được bày tỏ những hiểu biết của bản thân về việc khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên; hiểu được các điều kiện cần có để khởi nghiệp, các bước thực hiện ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo; từ đó có ý thức chuẩn bị hành trang đầy đủ cho nghề nghiệp mình chọn.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn hoạt động.
- NDCT giới thiệu mục đích, yêu cầu của diễn đàn.
- Lớp được phân công biểu diễn các tiết mục văn nghệ để tạo hứng thú cho HS.

- Lớp trực tuần thuyết trình “Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo”

- GV hướng dẫn HS trao đổi, chia sẻ ý kiến sau khi nghe thuyết trình theo gợi ý:

+ Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thanh niên muốn khởi nghiệp cần có yêu cầu gì? (ví dụ: hoàn thiện kỹ năng, kiến thức cần có, hiểu biết và xác định rõ lĩnh vực khởi nghiệp, có động lực, lòng quyết tâm và đam mê, chuẩn bị nguồn vốn, nhân công, đầu vào, đầu ra của sản phẩm).

+ Chính sách pháp luật của Nhà nước có tạo điều kiện cho thanh niên khởi nghiệp không?

+ Cơ quan, tổ chức nào là đơn vị đồng hành cùng thanh niên trong việc khởi nghiệp, sáng tạo?

+ Có ý kiến cho rằng: “Thanh niên nông thôn không thể có điều kiện để khởi nghiệp”. Em có đồng tình với ý kiến đó không? Lấy ví dụ minh họa.

- GV tổng hợp ý kiến, kết luận: *Thanh niên trong thời đại hội nhập quốc tế cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với gia đình, xã hội và Tổ quốc; hoàn thiện kỹ năng, kiến thức, phương pháp cần có như kỹ năng làm việc nhóm, sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng bắt nhịp với những tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0,. Để bắt tay vào một dự án khởi nghiệp sáng tạo, ngoài những điều kiện trên, mỗi HS cần có thêm kiến thức chuyên sâu về sản phẩm khởi nghiệp, cách tạo dựng sản phẩm, marketing sản phẩm, chăm sóc khách hàng, vốn đầu tư,...*

- HS lớp II, 12 trình bày “Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo”

- GV hướng dẫn HS giao lưu đặt câu hỏi tìm hiểu về ý tưởng khởi nghiệp với bạn, gợi ý để HS chia sẻ các ý tưởng khởi nghiệp của bản thân theo gợi ý: Ý tưởng khởi nghiệp của em là gì? Dựa vào cơ sở nào để em có ý tưởng khởi nghiệp đó?...

- GV tổng hợp ý kiến và kết luận.

ĐÁNH GIÁ

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Cảm nhận của bản thân sau khi tham gia diễn đàn? Qua hoạt động hôm nay, em thu hoạch được những điều gì?

- HS chia sẻ thu hoạch.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS tham quan trưng bày triển lãm “Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo”; giao lưu cùng các tác giả của ý tưởng.

- Viết ý tưởng khởi nghiệp của bản thân.

- Học tập bổ sung các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho việc khởi nghiệp.

NGÀY HỘI TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Hiểu biết về hoạt động nghề nghiệp.
- Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kỹ năng cần thiết chuẩn bị hành trang cho nghề nghiệp mai sau.
- Rèn kỹ năng tự học, giao tiếp, làm việc nhóm, tự tin; thiết kế tổ chức hoạt động; hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn, BGH, GV

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Trang trí phòng, pano,... khu vực hội trường, sân khấu.
- Lời phát biểu khai mạc.
- Phân công mỗi lớp chuẩn bị trưng bày, giới thiệu hai ngành nghề. Nội dung trưng bày gồm: thông tin, sách, báo, tranh, ảnh, pano, áp phích, phương tiện, công cụ, sản phẩm, quảng cáo sản phẩm,... Trưng bày tại hội trường trước một ngày diễn ra hoạt động.
- Phân công các lớp chuẩn bị tiết mục dân vũ, flashmob hoặc múa tập thể với chủ đề “Nhịp điệu cuộc sống” Đội nhảy, múa khoảng từ 7 - 10 HS. Nội dung thể hiện: các điệu nhảy múa minh họa các hoạt động nghề nghiệp; trang phục theo nghề nghiệp, ví dụ: Nghề Y: chọn nhạc yêu thích, tự sáng tác vũ điệu, trang phục bác sĩ (quần áo, ống nghe hoặc nhiệt kế (tự thiết kế)); tổ chức bốc thăm thứ tự biểu diễn.
- Đại biểu mời gồm có: Đại diện tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; Đại diện Hội cha mẹ HS; Đại diện các phương tiện truyền thông...
- Mời chuyên gia tư vấn nghề nghiệp để trả lời, giải đáp các vấn đề HS cần hỏi.
- GV Âm nhạc tập hợp các bản nhạc từ các lớp, điều khiển nhạc khi biểu diễn.
- Tập duyệt, ghép nhạc các màn biểu diễn “Nhịp điệu cuộc sống”
- Thành lập BGK và tiêu chí chấm trưng bày sản phẩm “Nhịp điệu cuộc sống”
- Phần thưởng hoặc quà lưu niệm cho các lớp tham gia biểu diễn.
- Tư vấn lớp trực tuần viết kịch bản hoạt động, dẫn chương trình.
- Góc tư vấn nghề nghiệp: Bàn, ghế dành cho chuyên gia tư vấn (Hoạt động 2).

2. Đối với HS

- Suu tầm tư liệu, tranh, ảnh, sản phẩm, dụng cụ về ngành nghề trưng bày.
- Thiết kế góc trưng bày.
- Tập thuyết trình về góc trưng bày nghề nghiệp.
- Chọn nhạc, sáng tác dân vũ, chuẩn bị trang phục, tập luyện tiết mục theo ngành nghề được phân công.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới
2. Sinh hoạt theo chủ đề

HOẠT ĐỘNG 1: BIỂU DIỄN NHỊP ĐIỆU CUỘC SỐNG

a) Mục tiêu HS được hiểu biết thêm về trang phục, dụng cụ, sản phẩm một số nghề, được trải nghiệm sáng tạo về ngành nghề mình yêu thích; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm, tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Lớp trực tuần báo cáo đề dẫn; tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu; mục đích, nội dung hoạt động.

- Bí thư Đoàn trường tuyên bố khai mạc.

- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục biểu diễn theo thứ tự bốc thăm. Các tiết mục biểu diễn theo nhạc tự chọn, trang phục, dụng cụ phụ họa theo ngành nghề.

- BGK chấm điểm, hội ý xếp loại các tiết mục; NDCT dẫn dắt toàn trường chia sẻ ý kiến theo gợi ý:

+ Có những nghề nào được minh họa trong các tiết mục biểu diễn?

+ Bạn ấn tượng với màn biểu diễn nào nhất? Vì sao?

- GV nhận xét, kết luận, công bố kết quả các tiết mục.

HOẠT ĐỘNG 2: GIAO LƯU, THAM QUAN, TÌM HIỂU GÓC TRUNG BÀY GIỚI THIỆU NGHỀ NGHIỆP

a) Mục tiêu

- HS thể hiện được hiểu biết, khả năng của bản thân đối với hoạt động nghề nghiệp;

- Tạo và giới thiệu được nghề nghiệp, sản phẩm của nghề;

- Được tư vấn về nghề nghiệp mình quan tâm. b) Nội dung

- Tổ chức thực hiện

- Ban tổ chức hướng dẫn các khu vực hoạt động: góc tư vấn nghề nghiệp, góc trưng bày giới thiệu nghề nghiệp.

- Các lớp cử nhóm HS trực ở góc trưng bày, HS thuyết trình khi BGK yêu cầu.

- HS cần tư vấn nghề nghiệp gặp chuyên gia tại góc tư vấn.

- Mỗi HS tự chọn góc trưng bày nghề nghiệp bản thân quan tâm để tìm hiểu thông tin, thực hành tạo sản phẩm...

- Đại diện các lớp tiếp đón, giới thiệu gian trưng bày, giải đáp một số câu hỏi các bạn còn thắc mắc.

- BGK chấm điểm góc trưng bày, tổng hợp kết quả gửi về ban tổ chức.

ĐÁNH GIÁ

- GV đánh giá chung hoạt động về:

+ Tinh thần tham gia, thái độ hợp tác; công tác chuẩn bị góc trưng bày của các lớp.

+ Công bố giải phần “Nhịp điệu cuộc sống”

- GV yêu cầu HS chia sẻ:

+ Góc trưng bày của lớp nào đẹp, phong phú, khoa học nhất? Góc trưng bày nào để lại cho em nhiều ấn tượng nhất?

+ Em quan tâm đến góc trưng bày nào?

+ Em đã được tư vấn những điều gì cho nghề nghiệp mình yêu thích? Em thu hoạch được gì qua tham quan các góc trưng bày?

- Công bố kết quả, xếp giải góc trưng bày.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

- HS tiếp tục tham quan, thực hành tại các góc trưng bày nghề nghiệp.

- Cùng người thân tham quan trải nghiệm các cơ quan, nhà máy, làng nghề mình quan tâm.